

KÌ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN ĐHSPT
NĂM 2023

Số phách

Họ, tên:

Ngày sinh:

Mã đề:

Số báo danh:

Phòng thi:

Cán bộ coi thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KÌ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN ĐHSPT NĂM 2023

Số phách

PHIẾU TRẢ LỜI MÔN TIẾNG ANH
Mã đề: 134
Thời gian làm bài: 120 phút

Cán bộ chấm thi thứ nhất (Ký và ghi rõ họ tên)	Điểm bài thi (bảng số)
Cán bộ chấm thi thứ hai (Ký và ghi rõ họ tên)	Điểm bài thi (bảng chữ)

1. B	21. C	41. C	61. suspicion
2. D	22. C	42. F	62. factual
3. C	23. B	43. D	63. editorial/editing
4. D	24. B	44. B	64. objective
5. C	25. C	45. A	65. inaccuracies/inaccuracy
6. D	26. A	46. G	66. expertise
7. D	27. A	47. I	67. trustworthy
8. B	28. D	48. D	68. unmasked
9. C	29. C	49. G	
10. A	30. A	50. C	
11. D	31. C	51. E	
12. D	32. D	52. A	
13. A	33. C	53. D	
14. D	34. A	54. B	
15. A	35. D	55. C	
16. A	36. B	56. A	
17. A	37. B	57. E	
18. A	38. B	58. C	
19. B	39. C	59. A	
20. B	40. B	60. overtaken	

Lưu ý:

- Câu 69-75: không nhất thiết phải theo trật tự
- Câu 76-85: chấp nhận phương án thi sinh viết cả câu, với điều kiện câu trả lời có đầy đủ các từ và theo đúng trật tự như trong đáp án

69. line 1. clever -> cleverly
70. line 1. intrigued -> intriguing
71. line 3. therefore -> however
72. line 3. be -> have
73. line 5. enough promisingly -> promisingly enough
74. line 7. secrecy -> secret
75. line 9. for -> to
76. People might/may not have known (that) oxygen existed back then.
77. It was so confusing a project (that) people started arguing over it/ the project.
78. Adverts tempt people into spending more than they can afford.
79. Many's the hour I've/ I have spent by the phone just waiting for his call.
80. By a stroke of luck, the boat hadn't left.
81. I've never been able to follow the ins and outs of the argument.
82. Most people seem to think that I am/ I'm in line for a promotion.
83. Brilliant though your scheme is/ may be, it is doomed to failure.
84. The company's plans for development may be regarded/ met/ viewed with suspicion by local residents.
85. Everyone taking part in the event today must have their details verified by the police.

Hướng dẫn chấm:
Câu (1-85): 85 x 0,1 = 8,5 điểm
Viết đoạn: 1,5 điểm

Tiêu chí chấm bài viết

Band	Task Fulfillment	Coherence & Cohesion	Lexical Resource	Grammatical Range & Accuracy
0	The candidate does not write the response.			
0.25	The response is too short (10-20 words) and mostly incomprehensible.			
0.50	- Underlength response (20-40 words) or simply repeats the words/phrases from the question - Unable to address most of the task	- The response does not show any patterns of organization or development of ideas.	- The response uses very limited and simple vocabulary to develop the topic.	- Unable to use correct sentence structures. - Makes frequent spelling and grammatical errors that impede meaning.
0.75	The response shares some features of bands 0.5 and 1.0			
1.0	- The response is of appropriate length (80 - 100 words) - Able to address most of the task, but some parts (ideas) are not well supported and developed	- Attempts to use linking devices, but may overuse or repeat a number of words or phrases.	- The use of vocabulary is marginally adequate for the task, but some words and phrases may be repeated.	- Able to use correct simple and compound sentence structures but may make mistakes with complex structures. - May make grammatical and spelling errors, but errors are not frequent and do not impede meaning.
1.25	The response shares some features of bands 1.0 and 1.5			
1.5	- The response is of adequate length (120 - 150 words) - Able to address all of the task well, with well-developed supporting evidence and relevant examples	- The response is well-organized. There should be a topic sentence, supporting sentences and a concluding sentence (optional) - The main idea is smoothly expanded to show an overall progressive development. - Linking devices are sufficiently and flexibly used.	- Able to use topic-related words and phrases sufficiently and flexibly	- Able to use a wide range of sentence structures (simple, compound, complex) - Most of the sentences are error-free.

